

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu xây dựng thông thường) - Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV phục vụ dự án Kè khắc phục sạt lở bờ sông Bắc Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 37/GP-UBND ngày 16/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1034/TTr-SNNMT ngày 22/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu xây dựng thông thường) của Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV phục vụ dự án Kè khắc phục sạt lở bờ sông Bắc Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Bạch Đằng Capital (địa chỉ: Căn 11, tầng 1, nhà K9, tập thể Bách Khoa, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội).

2. Các thông số tính tiền cấp quyền thu hồi khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a) Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, $Q = 80.000 \text{ m}^3$ (nguyên khối).

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính, $G = 45.150 \text{ đồng/m}^3$.

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, $R = 3\%$.

3. Tổng số tiền phải nộp: 108.360.000 đồng (*bằng chữ: Một trăm linh tám triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng*).

4. Tổng số lần nộp (T_{hn}): 01 lần.

5. Thời gian bắt đầu nộp: theo thông báo của cơ quan Thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Thuế tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác theo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Chủ tịch UBND tỉnh; theo dõi, đôn đốc việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung thẩm định trình phê duyệt.

3. Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Bạch Đằng Capital có trách nhiệm: nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Chủ tịch UBND tỉnh và thông báo của cơ quan thuế; gửi 01 bản (sao y với bản chính) giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để theo dõi, giám sát.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Trưởng Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND xã Tràng Định, Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Bạch Đằng Capital chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam - BNNMT;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (03 bản);
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(NNT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Hữu Học